

Bản án số: 221/2023/HSST
Ngày 23/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Đạo**

Ông **Nguyễn Văn Tuyên**

- Thư ký Tòa án ghi B bản phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/2023/TLST - HSST ngày 05/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2023/QĐXX ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1998; Nơi đăng ký HKTT: thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên cha: ông Nguyễn Văn M1; Họ tên mẹ: bà Dương Thị L, Vợ, con chưa. Theo danh chỉ bản số 568 ngày 25/8/2023 do Công an huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội lập thì bị cáo không có tiền sự.

- Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 114/2016/HSST, ngày 08/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Bản án đã được xóa.

- Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 177/2023/HSST, ngày 27/7/2023 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc; Bản án chưa có hiệu lực pháp luật, do bị cáo kháng cáo.

Bắt và tạm giữ từ ngày 27/7/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Phạm Văn V, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

2. Anh Phan Văn Gi, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Ph T, xã B Ph, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Người có Q lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 2002

Địa chỉ: thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

2. Chị La Thị CH, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn Ph T, xã B Ph, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

3. Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

4. Chị Nguyễn Ánh Ng, sinh năm 1998

Địa chỉ: thôn Ph H, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

5. Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1995

Địa chỉ: thôn H L, xã H1 N, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn M (sinh năm 1998, trú tại thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản (xe máy) của nhiều người khác nhau để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19h ngày 26/6/2023, tại quán internet ở thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Nguyễn Văn M thấy anh Phạm Văn V (sinh năm 2000, trú tại thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) điều khiển xe máy Honda Wave màu cam, BKS 29S6 – 830.25 đến quán. Ngay lúc này, M đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của anh V để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. M nói dối anh V cho mượn chiếc xe máy để đưa bạn về nhà. Anh V đã tin tưởng giao chìa khóa và xe máy cho M. Sau đó khi mượn được xe, M liên hệ với người tên Hiền (chưa làm rõ nhân thân) qua Messenger Facebook để cầm cố chiếc xe máy. Hiền hẹn địa điểm giao xe máy và nhận tiền là ở ngã tư kênh Ph H, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau đó, M đi xe đến điểm hẹn và cầm xe cho Hiền được 6.000.000đ rồi tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 23h cùng ngày, anh V đòi lại xe máy nhưng M nói đã mang xe đi cầm cố và hẹn đến ngày 07/7/2023, M sẽ mang xe máy đến trả cho anh V. Ngày 07/7/2023, M liên lạc với anh V qua messenger bảo anh V lên đón M để đi chuộc lại xe máy. Anh V điều khiển xe máy Honda Wave màu đen, BKS 29S6 – 855.47 đến đón M. M bảo anh V chở M đến trường THCS H1 N, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. M mượn xe máy của anh V và nói dối là đi lấy tiền để chuộc xe máy. Tuy nhiên, M không đi chuộc xe mà điều khiển xe máy Honda Wave của anh V đến gặp anh Nguyễn Ánh Ng (sinh năm 1998 trú tại thôn Ph H, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội), vay số tiền 5.500.000đ rồi M để lại chiếc xe máy cho anh Ng. Số tiền cầm xe M đã tiêu xài cá nhân hết

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 247/KL-HĐ ngày 22/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam, BKS 29S6 – 830.25 trị giá

12.460.000đ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen 29S6 – 855.47 trị giá 13.176.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 19h00 ngày 09/7/2023, anh Phan Văn Gi (sinh năm 1988, trú tại Ph T, B Ph, Sóc Sơn, Hà Nội) cùng Nguyễn Văn M ngồi chơi tại nhà anh Nguyễn Công Trình (sinh năm 1995, trú tại thôn Phú Thịnh, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). M thấy anh Gi có 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vison màu trắng mang BKS 29S6-36174 nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của anh Gi để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. M dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn xe máy của anh Gi để đi đón bạn. Anh Gi tin tưởng giao xe cho M. Sau khi mượn được xe máy, M mang xe đến nhà anh Nguyễn Tiến H (sinh năm 1988, trú tại H L, H1 N, Sóc Sơn, Hà Nội) vay số tiền 5.500.000đ và để lại xe máy cho anh H để làm tin. Sau khi nhận được tiền, M đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 265/KL-HĐ ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29S6-361.74 trị giá 8.610.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị M chiếm đoạt là: 34.246.000đ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số:206/CT – VKS ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Văn M tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất vụ án, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135; Điều 326; 328; 331 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án tù 18 đến 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính ngày 27/07/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Quá trình cơ quan Công an xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo PH bồi thường cho Người bị hại anh V số tiền 12.460.000đ.

- + Trả lại cho Người bị hại anh V 01 xe máy Honda Wave màu đen BKS 29S6-855.47.

- + Truy thu sung công số tiền 6.000.000đ thu lời bất chính của bị cáo.
- Án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung vụ án đã nêu ở phần trên và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở xác định:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn M đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để mang đi cầm cố lấy tiền. Nguyễn Văn M dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn anh Phạm Văn V 02 chiếc xe máy rồi mang đi cầm cố được tổng số tiền 11.500.000đ.

Vụ thứ 1: Ngày 26/6/2023, tại quán internet ở thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Nguyễn Văn M hỏi mượn xe Honda Wave màu cam, BKS 29S6 – 830.25 của anh Phạm Văn V đem đi cầm cố lấy số tiền 6.000.000đ; Tiếp đó, vào ngày 07/07/2023 cũng bằng thủ đoạn gian dối M hỏi mượn xe anh V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen 29S6 – 855.47 để đi chuộc xe trước đó M đã cầm cố nhưng Manh lại tiếp tục đem chiếc xe đi cầm cố lấy số tiền 5.500.000đ.

Vụ thứ 2: Ngày 09/7/2023 tại thôn Phú Thịnh, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Văn M dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Phan Văn Gi 01 chiếc xe máy Honda Vison màu trắng mang BKS 29S6-36174 rồi mang đi cầm cố được 5.500.000đ.

Tổng trị giá tài sản bị cáo M chiếm đoạt là 34.246.000đ.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại trực tiếp Q sở hữu về tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ; bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi gian dối, vì mục đích tư lợi bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, việc truy tố bị cáo ra trước pháp luật là cần thiết và cần pH có một mức án phù hợp tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định.

Xem xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 114/2016/HSST, ngày 08/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Bản án đã được xóa.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 177/2023/HSST, ngày 27/7/2023 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc; Bản án chưa có hiệu lực pháp luật, do bị cáo kháng cáo. Xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Trong vụ án này bị cáo liên tiếp thực hiện nhiều hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người khác, do vậy bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên cũng cần pH có một mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa CH.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình cơ quan Công an xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29S6-361.74 do Nguyễn Tiến H giao nộp; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 29S6-855.47 do chị Dương Thị Lộc (mẹ của M) giao nộp. Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu cam BKS 29S6-830.25 đến nay chưa thu hồi được.

Xác minh nguồn gốc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29S6-361.74, đăng ký mang tên La Thị CH (sinh năm 1987, trú tại thôn Ph T, xã B Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). Ngày 09/7/2023, chị CH cho anh Gi (em trai chồng chị CH) mượn xe máy để đi lại. Sau đó, anh Gi cho M mượn xe máy nhưng M đã mang xe đi cầm cố. Ngày 09/9/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho chị CH là đúng quy định.

Xác minh nguồn gốc xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29S6-855.47, đăng ký mang tên Phạm Văn Q (sinh năm 2002, trú tại thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). Ngày 07/7/2023, anh Q (là em trai của anh V) cho anh V mượn xe máy để đi lại. Sau đó, anh V cho M mượn xe nhưng M đã mang đi cầm cố. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi được chiếc xe. Do vậy cần trả lại xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29S6-855.47, đăng ký mang tên Phạm Văn Q cho anh V.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu cam BKS: 29S6-830.25, đăng ký mang tên Nguyễn Thị B (sinh năm 1976, trú tại thôn Th Tr, xã M Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). Ngày 26/6/2023, chị B (là mẹ của V) cho anh V mượn xe máy để đi lại. Sau đó, anh V cho M mượn xe máy. M mượn xe máy mang đi cầm cố, đến nay chưa thu hồi được. Do vậy cần pH buộc bị cáo pH bồi thường cho Người bị hại theo kết quả định giá tài sản số 247/KL-HĐ ngày 22/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam, BKS 29S6 – 830.25 trị giá 12.460.000đ.

- Truy thu của bị cáo số tiền 6.000.000đ. Buộc bị cáo pH nộp số tiền 6.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Điều 106 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2023.

*** Trách nhiệm bồi thường dân sự:**

- Buộc bị cáo pH bồi thường cho anh Phạm Văn V số tiền 12.460.000đ.(Mười hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho anh Phạm Văn V 01 xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29S6-855.47, đăng ký mang tên Phạm Văn Q. (Tình trạng như B bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn)

- Truy thu của bị cáo số tiền 6.000.000đ. Buộc bị cáo pH nộp số tiền 6.000.000đ(Sáu triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- **Về án phí:** Bị cáo pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

- **Q kháng cáo:** Bị cáo có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

-Bị cáo

-VKSND H.Sóc Sơn

- VKSND TP.Hà Nội

- TAND TP.Hà Nội

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Công an H.Sóc Sơn
- Trại tạm giam số 1 CAHN
- THA DS H.Sóc Sơn
- Các đ-ơng sự
- L-u HS

Lê Việt Hùng